**MA TRẬN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II – MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7**

**NĂM HỌC: 2022-2023**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phân môn** | **Chủ đề** | **Nhận biết**  **(40%)** | | | **Thông hiểu**  **(30%)** | | **Vận dụng**  **(20%)** | | | **Vận dụng cao**  **(10%)** | | |
| **TN** | | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | | **TL** | **TN** | | **TL** |
| **VẬT LÍ (14 tiết)**  **(45 % = 4.5 điểm)** | **Chủ đề 5: Ánh sáng**  **(7 tiết)** | - Hiểu được hiện tượng phản xạ ánh sáng, hiện tượng khuếch tán; nêu được các khái niệm: tia sáng tới, tia sáng phản xạ, pháp tuyến, góc tới, góc phản xạ, mặt phẳng tới; xác định được loại chùm sáng (phân kì, hội tụ)  - Nêu được tính chất ảnh của vật qua gương phẳng. | | | Phân biệt được phản xạ và phản xạ khuếch tán. | | Vẽ được hình biểu diễn định luật phản xạ ánh sáng (tia tới, tia phản xạ) | | | - Xác định số độ của góc hợp bởi tia tới và tia phản xạ. | | |
| *Số câu: 4*  *Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ: 22,5%* | *2 câu*  *Số điểm:0,5*  *Tỉ lệ: 5 %* |  | | *1 câu*  *Số điểm:0,25*  *Tỉ lệ: 2,5%* |  |  | *1/2 câu*  *Số điểm:0,5*  *Tỉ lệ: 5%* | |  | *1/2 câu*  *Số điểm:1,0*  *Tỉ lệ:10%* | |
| **Chủ đề 6:**  **Từ**  **(7 tiết)** | - Xác định được cực Bắc và cực Nam của một thanh nam châm.  - Cấu tạo nam châm điện.  - Ứng dụng của la bàn trong đời sống. | | | Mô tả được hiện tượng chứng tỏ nam châm vĩnh cửu có từ tính. | |  |  | |  |  | |
| *Số câu: 6 Số điểm: 2,25*  *Tỉ lệ: 22,5%* | *5 câu*  *Số điểm:1,25*  *Tỉ lệ: 12,5%* |  | |  | *1 câu*  *Số điểm:1,0*  *Tỉ lệ: 10%* |  |  | |  |  | |
| **SINH HỌC (17 tiết)**  **(55 % = 5.5 điểm)** | **Chủ đề 7: Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở sinh vật**  **(17 tiết)** | - Phát biểu được khái niệm trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng.  - Nêu được vai trò trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng trong cơ thể.  - Nêu được khái niệm về trao đổi khí ở sinh vật  - Ý nghĩa của quá trình quang hợp. | | | - Mô tả được một cách tổng quát quá trình hô hấp ở tế bào (ở thực vật và động vật): Nêu được khái niệm; viết được phương trình hô hấp dạng chữ; thể hiện được hai chiều tổng hợp và phân giải.  - Nêu được khái niệm, nguyên liệu, sản phẩm của quang hợp. Viết được phương trình quang hợp (dạng chữ). | | - Nêu được một số vận dụng hiểu biết về hô hấp tế bào trong thực tiễn (ví dụ: bảo quản hạt cần phơi khô,...).  - Giải thích một số vấn đề thực tiễn liên quan đến sự trao đổi khí của sinh vật với môi trường.  - Bảo vệ hệ hô hấp của con người. | | |  | | |
| *Số câu: 10*  *Số điểm: 5.5*  *Tỉ lệ: 55%* | *5 câu*  *Số điểm:1,25*  *Tỉ lệ:12,5%* | *1/2 câu*  *Số điểm:1,0*  *Tỉ lệ: 10%* | | *1 câu*  *Số điểm:0,25*  *Tỉ lệ:2,5%* | *1/2 câu*  *Số điểm:1,5*  *Tỉ lệ: 15%* | *2 câu*  *Số điểm:0,5*  *Tỉ lệ:5%* | *1 câu*  *Số điểm:1,0*  *Tỉ lệ: 10 %* | |  |  | |
| **KHTN**  **100%** | ***TS câu: 20***  ***TS điểm: 10***  ***Tỉ lệ %:100%*** | ***25/2 câu***  ***4,0 điểm***  ***40%*** | | | ***7/2 câu***  ***3,0 điểm***  ***30%*** | | ***7/2 câu***  ***2,0 điểm***  ***20%*** | | | ***1/2 câu***  ***1,0 điểm***  ***10%*** | | |